**TỐ HỮU**

**I. Vài nét về tiểu sử:**

-Tên khai sinh: Nguyễn Kim Thành (1920-2002).

- Quê: Thừa Thiên Huế.

Sinh trưởng trong một gia đình có truyền thống Nho học và yêu văn chương. Quê hương và gia đình đã có ảnh hưởng lớn đến hồn thơ Tố Hữu.

-Ông sớm giác ngộ CM - vào Đảng khi mới 18 tuổi.

-Từng giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng và nhà nước.

**II. Sự nghiệp**.

\*Đối với T Hữu, con đường CM và con đường thơ có sự thống nhất không thể tách rời. Mỗi tập thơ của ông là một chặng đường Cách mạng.

**1. Tập thơ** *"Từ ấy":*

- Tập thơ đầu tiên ứng với 10 năm đầu của chặng đường hoạt động Cách mạng.

- Tập thơ gồm 3 phần: Máu lửa, Xiềng xích, Giải phóng.

- Nội dung: Là niềm hân hoan của tâm hồn người thanh niên trẻ tuổi đang "băn khoăn đi kiếm lẽ yêu đời" đã gặp lý tưởngtìm thấy lẽ sống.

- Giá trị: Là chất men say lý tưởng, chất lãng mạn trong trẻo, tâm hồn nhạy cảm sôi nổi, trẻ trung của một cái tôi trữ tình mới.

**2. Tập thơ** *''Việt Bắc''* (1947 - 1954).

Đánh dấu bước chuyển mình mới của thơ TH trong chặng đường này:

-Nội dung:

+ Là bản hùng ca về cuộc kháng chiến 9 năm chống Pháp với những chặng đường gian lao anh hùng và thắng lợi.

+ Thể hiện thành công hình ảnh và tâm tư của quần chúng cách mạng.

+ Kết tinh những tình cảm lớn của con người Việt Nam kháng chiến mà bao trùm và thống nhất mọi tình cảm là tấm lòng yêu nước.

-Giá trị: Là một trong những thành tựu xuất sắc của văn học chống Pháp.

**3. Tập thơ** *"Gió lộng "*(1955 - 1961).

Có sự kết hợp của cái tôi trữ tình công dân khi khai thác các đề tài lớn: Xây dựng xã hội chủ nghĩa, đấu tranh thống nhất đất nước, tình cảm quốc tế vô sản.

**4. Tập thơ** *"Ra trận"* và tập thơ *"Máu và hoa".*

- Cổ vũ, động viên, ca ngợi cuộc chiến đấu.

- Mang đậm tính chính luận - thời sự chất sử thi và âm hưởng anh hùng ca.

**5. Các tập thơ còn lại**. (SGK)

**III. Phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu.**

**1. Thơ Tố Hữu là thơ trữ tình - chính tr**ị.

- Tố Hữu là một thi sĩ - chiến sĩ, thơ là sự thống nhất giữa cách mạng và cảm xúc trữ tình.

- Thơ Tố Hữu khai thác cảm hứng từ đời sống chính trị của đất nước, từ hoạt động cách mạng và tình cảm chính trị của bản thân tác giả.

- Lí tưởng cách mạng là ngọn nguồn mọi cảm hứng của nghệ thuật thơ Tố Hữu. Lí tưởng thực tiễn cách mạng ở mỗi thời kì là đề tài, chủ đề sáng tác của nhà thơ .

Ví dụ: Việt Bắc gắn liền với cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp.

Tố Hữu là nhà thơ Cách mạng, nhà thơ của lí tưởng cộng sản. Con đường thơ bắt đầu cùng lúc với sự giác ngộ lí tưởng cộng sản, quá trình sáng tác nằm dưới sự lãnh đạo của Đảng.

**2.Thơ Tố Hữu thiên về khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn**.

**-** Thơ TH tập trung thể hiện những vấn đề cốt yếu của đời sống Cách mạng và vận mệnh của dân tộc Cảm hứng về lịch sử dân tộc chứ không hướng về đời tư, hướng về những lẽ sống lớn tình cảm lớn, niềm vui lớn.

- Nhân vật trữ tình luôn đại diện cho những phẩm chất của giai cấp, dân tộc thậm chí là của lịch sử và thời đại.

**3. Thơ Tố Hữu có giọng tâm tình ngọt ngào**:

**-** Thơ TH chọn cách xưng hô gần gũi thân mật (bạn đời ơi, đồng bào ơi, em ơi, …).

**4. Thơ Tố Hữu mang tính dân tộc đậm đà**.

**-** Về nội dung: thơ TH phản ánh đậm nét con người Việt Nam.

-Về nghệ thuật: Tố Hữu sử dụng thành công các thể thơ thuần dân tộc (thơ lục bát, thơ bảy chữ) ngôn ngữ thơ gần với lối nói quen thuộc của dân tộc, giàu nhạc điệu.

**IV. Tổng kết**.

-Vị trí thơ Tố Hữu: Là một thành công xuất sắc của thơ cách mạng, thơ trữ tình chính trị, kế tục truyền thống lớn của thơ ca dân tộc.

-Thơ Tố Hữu là sự kết hợp của hai yếu tố: Cách mạng và dân tộc trong nghệ thuật.

-Sức hấp dẫn của thơ Tố Hữu ở niềm say mê lí tưởng và tính dân tộc đậm đà.

**VIỆT BẮC**

Tố Hữu

**I. Vài nét chung.**

**1. Hoàn cảnh sáng tác (Sgk).**

**2. Vị trí**:

-*Việt Bắc* là thành công xuất sắc của thơ Tố Hữu, là đỉnh cao cỉa thơ ca Việt Nam thời kỳ chống Pháp.

**II. Đọc hiểu văn bản.**

**1. Cảm nhận chung về đoạn thơ.**

-Đoạn thơ đã tái hiện được không khí của cuộc chia tay đầy lưu luyến bịn rịn sau 15 năm gắn bó ân tính giữa kẻ đi người ở. Đó là không khí ân tình của hồi tưởng, hoài niệm của ứơc vọng và tin tưởng.

-Kết cấu: Theo lối đối đáp quen thuộc của ca dao dân ca *mình- ta*. Không đơn thuần là lời hỏi-đáp mà là sự hô ứng đồng vọng, là sự độc thoại của tâm trạng. Đó là cách *"phân thân", "hoá thân"* để bộc lộ tâm trạng được đầy đủ hơn.

-Giọng điệu: Ngọt ngào êm ái, giọng tâm tình.

**2.Cuộc chia tay và tâm trạng của người đi kẻ ở**.

**a. Tâm trạng của người đi và người ở trong cuộc chia tay**

**4 dòng thơ đầu**

Tố Hữu là nhà thơ trữ tình - chính trị, thơ của ông đề cập đến các vấn đề chính trị lớn lao của lịch sử dân tộc với giọng thơ tâm tình, thiết tha mà đỉnh cao là bài thơ *Việt Bắc. Viết Bắc* là bản tình ca đồng thời cũng là bản hùng ca về ân tình của đồng bào Việt Bắc và các chiến sĩ cách mạng trong suốt chặng đường 15 năm kháng chiến gian khổ mà hào hùng của dân tộc.

*"Mình về mình có nhớ ta*

*Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng*"

- Đây là lời của người ở lại, mở đầu là câu hỏi tu từ gợi nhắc, gợi nhớ và khẳng định về những kỷ niệm gắn bó suốt 15 năm.

- Lời hỏi đã khơi gợi cả một quá khứ đầy ắp kỷ niệm khơi nguồn cho mạch cảm xúc nhớ thương tuôn chảy.

- Nhà thơ đã sử dụng sáng tạo hai đại từ nhân xưng *'mình"* và *"ta".*

+Trong Tiếng Việt *"mình"* và *"ta"* khi thì chỉ ngôi thứ nhất và nhiều khi lại để chỉ ngôi thứ hai hoặc chỉ chung cả hia đối tượng tham gia giao tiếp (chúng ta..

+Trong đoạn thơTố Hữu đã dùng cặp đại từ "*mình-ta"* với cả hai nghĩa một cách sáng tạo (mình và ta có sự hoán đổi cho nhau) để dễ dàng bộ lộ cảm xúc, tình cảm. Mình ta mang âm hưởng của những câu hát giao duyên của những liền anh liền chị trong ngày hội nón thúng quai thao, âm hưởng của ca dao dân gian:

*Mình về mình có nhớ ta*

*Ta về ta nhớ hàm răng mình cười*

+ Cách đặt hai đại từ xưng hô *mình –ta* ở đầu và cuối dòng thơ thể hiện khoảng cách của cuộc chia li giữa kẻ đi và người ở. Ở giữa khoảng cách ấy là nỗi băn khoăn, trăn trở, lưu luyến, bịn rịn của người ở đối với người đi. Mình về xuôi với cuộc sống mới có còn nhớ con người và thiên nhiên Việt Bắc, nhớ những kỉ niệm của 15 năm gắn bó chia ngọt, sẻ bùi thiết tha, mặn nồng *“ mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng”*

- Chỉ 4 dòng thơ với hai cặp lục bát nhưng có tới hai câu hỏi và đại từ xưng hô *mình* được nhắc lại nhiều lần, nhằm nhấn mạnh vào sự khẳng định ân tình của đồng bào và chiến sĩ.

**4 dòng thơ tiếp**

- Nỗi nhớ mở ra không gian rộng lớn của núi rừng Việt Bắc, thời gian của 15 năm gian khổ, hi sinh. Mượn hình ảnh trong ca dao để khẳng định ân tình thủy chung son sắc giữa người ở và người đi. Cây, núi, sông nguồn là nhắc đến cội nguồn của cách mạng, là nơi gắn bó tình quân dân cá nước không thể nào quên.

*Tiếng ai tha thiết bên cồn  
Bâng khuâng trong dạ bồn chồn bước đi*

*Áo chàm đưa buổi phân li*

*Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay...*

- Sau bao nỗi băn khoăn trăn trở của người ở là tiếng đồng vọng của cõi lòng cả kẻ đi và người ở. Đó là tiếng lòng tha thiết, là nỗi lòng bâng khuâng, bịn rịn, luyến lưu không nỡ rời.

- Tình cảm được thể hiện không chỉ trong tâm hồn mà ở cả hành động, ở mỗi bước đi *Bâng khuâng trong dạ bồn chồn bước đi.*

*-* Ấn tượng sâu đậm trong hình ảnh về con người Việt Bắc ở cuộc chia ly không phải là cái gì quá cao sang, trang trọng mà đó là hình ảnh chiếc áo chàm, màu áo gắn bó với cuộc đời lam lũ, vất vả, ân tình, thủy chung của người Việt Bắc

- Hành động *cầm tay nhau* *biết nói gì* kết hợp với nhịp thơ 3/3/2 cùng với dấu chấm lửng cuối dòng thể hiện cái rịn rịn, luyến lưu, ngập ngừng, khó nói và không thể nói hết được nỗi lòng của cả kẻ đi và người ở. *Cầm tay nhau* còn thể hiện sự gắn bó chặt chẻ, mối thâm tình không thể tách rời trong tình quân dân cá nước, biết nói gì nhưng là nói lên tất cả tình cảm ân tình, thủy chung của nhân dân Việt bắc và các chiến sĩ cách mạng về xuôi.

***b. Nối nhớ da diết mênh mang với nhiều sắc thái và cung bậc khác nhau***.

**12 dòng thơ tiếp**

*Mình đi có nhớ những ngày*

*....*

*Tân Trào, Hồng Thái, mái đình, cây đa?*

- Sau nỗi niềm băn khoăn, người ở lại tiếp túc gợi nhắc gợi nhớ về những kỉ niệm của 15 năm gắn bó chia ngọt sẻ bùi, hi sinh gian khổ gắn bó ân tình.

- Nhớ về những đặc trưng của núi rừng Việt Bắc *“ mưa nguồn, suối lũ, mây cùng mù*. – Nhớ những tháng ngày gian khổ của buổi đầu xây dựng căn cứ địa cách mạng và mối thù chung của dân tộc *Miếng cơm chấm muối, mối thù nặng vai*

- Người chiến sĩ về xuôi để lại trong lòng người dân Việt bắc nỗi trống vắng vô cùng lớn, khiến cho họ quên cả công việc thường ngày *trám bùi để rụng măng mai để già.* Nỗi nhớ không chỉ bao trùm lòng người mà bao trùm cả thiên nhiên, núi rừng Việt Bắc.

- Nhớ những ngôi nhà đơn sơ nghèo khó nhưng chứa đựng tấm lòng sắc son, ân tình của đồng bào đối với chiến sĩ cách mạng.

- Nhớ rừng núi, cội nguồn cách mạng, nhớ đến sự kiện lịch sử, địa danh gắn liền với cuộc kháng chiến trường kì gian khổ mà vẻ vang của quan và dân ta *khi kháng Nhật, thủa còn Việt Minh*, mái đình Hồng Thái, cây đa Tân Trào.

- Cái hay, cái độc đáo và sự sáng tạo của Tố Hữu trong việc sử dụng chất liệu văn học dân tộc đó chính là vận dụng sáng tạo không lặp lại. Đại từ xưng hồ mình được tác giả sử dụng linh hoạt, chuyển đổi lúc ở ngôi thứ nhất lúc ở ngôi thứ hai “ *mình đi mình có nhớ mình* tạo nên sự gắn kết, thống nhất giữa kẻ đi người ở.

- Phép điệp được sử dụng đắc địa *mình đi/ mình về, có nhớ* kết hợp với các câu hỏi tu từ để nhấn mạnh, khẳng định những kỉ niệm ân tình của 15 năm gắn bó tình quân dân không thể nào quên.

**4 dòng thơ tiếp theo**

- Đáp lại nỗi băn khoăn, trăn trở của người ở lại người ra đi đã khẳng định đinh ninh tấm lòng son sắt thủy chung gắn bó.

*Ta với mình, mình với ta*

*Lòng ta sau trước mặn mà đinh ninh*

- Nếu như ở dòng thơ đầu đại từ xưng hô *mình – ta* được đặt ở đầu và ở cuối dòng thơ để thể hiện khoảng cách chia li, thì ở đây *mình - ta* đã gắn kết với nhau qua từ *với*. Một sự gắn kết chặt chẽ, khăng khít, bền chặt. Kết hợp với việc sử dụng các từ láy *mặn mà, đinh ninh* và từ đối *trước sau* càng thể hiện sâu đậm tình nghĩa thủy chung, son sắt trước sau như một của các chiến sĩ về xuôi với đồng bào Việt Bắc cũng như tấm lòng của đồng bào đối với các chiến sĩ.

- Đáp lại câu hỏi *Mình đi, mình có nhớ mình* là câu trả lời *Mình đi, mình lại nhớ mình* và sự khẳng định nghĩa tình sâu đậm bằng hình ảnh trong ca dao *Nguồn bao nhiêu nước nghĩa tình bấy nhiêu.*

**3. Nỗi nhớ về thiên nhiên và con người Việt Bắc**

- Sau lời khẳng định đinh ninh về tấm lòng son sắt của người đi với người ở, người ở tiếp tục thể hiện tấm lòng thủy chung bằng cách gợi nhắc đến những kỉ niệm của 15 năm gắn bó trong cuộc trường chinh của dân tộc.

- Nỗi nhớ đó được so sánh với nỗi nhớ người yêu, nỗi nhớ với tình cảm mãnh liệt, tha thiết, cháy bỏng.

- Nỗi nhớ gắn với những đặc trưng của vùng rừng núi Việt Bắc *trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương* . Nhớ *bản khói cùng sương, bếp lửa người thương đi về*. Nhớ những ngôi nhà của bản của mường nặng tình nặng nghĩa trong những bữa cơm nhuộm khói lam chiều, với hình ảnh của những cô gái bản duyên dáng, dịu dàng, chăm chỉ sớm hôm.

- Nhớ cây rừng, con suối gắn với những chặng đường hành quân của người chiến sĩ cách mạng.

- Nhớ những tháng ngày gian nan chia ngọt sẻ bùi, đắng cay có nhau *chia củ sắn lùi, bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng*. Nhớ ân tình đồng bào đùm bọc chiến sĩ trong những ngày kháng chiến.

- Nhớ hình ảnh người mẹ nghèo tần tảo sớm hôm.

- Nhớ những kỉ niệm đẹp của lớp học i tờ sau nhừng ngày hành quân được trở về với đồng bào, các chiến sĩ đã đem con chữ đến với đồng bào, những tiếng cười vui trong những giờ liên hoan quanh đêm lửa trại.

- Chính những kỉ niệm đó đã đem đến niềm lạc quan cho người chiến sĩ vượt qua muôn ngàn gian khổ hi sinh vẫn ca vang bài ca chiến thắng.

**\* 5 cặp lục bát tiếp**

*Ta về mình có nhớ ta*

*...*

*Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung*

- Người chiến sĩ cách mạng tiếp tục khẳng định tấm lòng sắc son của mình bằng hàng loạt nổi nhớ về thiên nhiên và con người Việt Bắc

- Chỉ bằng 4 cặp lục bát, Tố Hữu đã vận dụng nhuẫn nhuyễn những yếu tố dân tộc và truyền thống trong bức tranh về thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ vừa rất hiện đại và sáng tạo, đậm chất trữ tình.

- Ấn tượng sâu đậm của nỗi nhớ đó là nhớ về vẻ đẹp của thiên nhiên và con người: *hoa cùng người*. Hoa là vẽ đẹp của thiên nhiên, người là hoa của đất. Hai vẻ đẹp hòa quện vào nhau tạo nên bức tranh đẹp thơ mộng, hữu tình.

- Vẽ lên bức tranh tứ bình về bốn mùa xuân hạ thu đông nhưng sự sáng tạo của Tố Hữu đó là đưa bức tranh mùa đông lên trước, mùa đông cũng gắn với những ngày đầu xây dựng căn cứ địa cách mạng. Mùa đông nhưng không hề ảm đạm lạnh lẽo mà vô cùng ấm áp, sinh động bởi sự kết hợp hài hòa giữa gam màu lạnh và gam màu nóng tạo nên sự hài hòa cho bức tranh.

- Màu đỏ của hoa chuối nổi bật lên giữa màu xanh bạt ngàn của núi rừng, cái nắng ánh của dao gài thắt lưng được chiếu rọi bởi ánh nắng đèo làm cho bức tranh trở nên sống động. Giữa bạt ngàn rừng núi là hình ảnh của người lao động đi rừng cần cù chăm chỉ làm cho bức tranh thêm có hồn.

- Bức tranh mùa xuân được tô điểm bởi màu trắng tinh khôi của hoa mơ. *Mơ nở trắng rừng* mở ra một không gian rộng lớn bồng bềnh, tươi mát. Hoa mơ nở trắng rừng là đặc trưng của núi rừng Việt Bắc. Ở đây tác giả sử dụng bút phám điểm xuyến một cách tài tình để tô đậm lên ấn tượng của từng mùa ở miền sơn cước. Nổi bật lên giữa sắc trắng bồng bềnh thơ mộng của hoa mơ là hình ảnh rất đẹp của con người lao động, đang cần cù, tỉ mẩn *chuốt từng sợi giang*. Động từ *chuốt* đượcTố Hữu sử dụng rất đắt, thể hiện được cả hành động và tấm lòng của người dân. Dường như họ đang gửi cả tâm tư tình cảm và tấm lòng của mình vào từng cái *chuốt* để tạo nên những chiếc nón nhỏ xinh.

- Bức tranh mùa hè được chuyển sang một cách đột ngột bởi tiếng ve sôi động, rộn ràng. Tiếng ve kêu khiến cả cánh rừng hoa mơ nở trắng đột ngột *đổ* sang màu vàng óng mượt của rừng phách. Sự hòa quện giữa màu sắc, âm thanh tạo nên vẻ đẹp độc đáo, rực rỡ tràn đầy sinh khí cho bức tranh thiên nhiên, xóa tan đi cái âm u, tịch mịch vốn có của núi rừng

- Tố Hữu đã sử dụng từ ngữ rất đắt, từ *đổ* không chỉ nói về sự chuyển mùa đột ngột mà còn thể hiện bước chuyển mau lẹ của thời cuộc, của cuộc cách mạng. Quân dân ta sau những ngày kháng chiến gian khổ đã liên tiếp gặt hái những thành công vang dội. Nổi bật lên giữa núi rừng là hình ảnh cô em gái hái măng tuy một mình nhưng không hề đơn độc mà hòa vào núi rừng làm bật lên vẻ đẹp căng tràn sức sống của thiên nhiên núi rừng Việt Bắc.

- Cái hay của Tố Hữu đó là cứ một câu tả cảnh thì tiếp sau đó là một câu tả người, ông vận dụng rất tài tình bút pháp dựng cảnh tả người. Con người và thiên nhiên hòa quện tô đậm vẻ đẹp cho nhau, gắn bó khăng khít tạo nên sức sống bền bỉ.

- Bức tranh mùa thu kết lại trường đoạn của nổi nhớ của hoài niệm. Mùa thu với hình ảnh đặc trưng đó là ánh trăng. Thiên nhiên ưu ái cho Miền bắc có đủ bốn mùa xuân hạ thu đông với những đặc trưng mùa tạo nên sự độc đáo. Và càng độc đáo hơn khi mùa thu Việt Bắc là hình ảnh ánh trăng rọi hòa bình, trăng thu không lạnh lẽo mà hân hoan trong niềm vui chiến thắng. Trăng là người bạn gắn liền với người chiến sĩ trong những đem hành quân gian khổ. Trăng gợi nhớ đến người đến cảnh, nhớ đến tiếng hát ân tình thủy chung giữa đồng bào và chiến sĩ.

- > Bốn cặp lục bát về cảnh về người Việt Bắc là đoạn thơ hay nhất, thành công nhất của Tố Hữu mang đậm tính dân tộc.

- Bức tranh tứ bình là một trong những đoạn thơ hay nhất của bài thơ vừa mang đậm tính dân tộc vùa mang tính hiện đại. Với những nét chấm phá vừa cổ điển vừa hiện đại Tố Hữu đã làm nổi bật bức tranh cảnh và người qua bốn mùa với những vẻ đẹp đặc trưng đầy ấn tượng. Cảnh và người hóa quện vào nhau tô điểm cho nhau.

**\* 5 cặp lục bát tiếp theo**

*Nhớ khi giặc đến giặc lùng*

*...*

*Nhớ từ Cao- Lạng, nhớ sang Nhị Hà...*

- Nhớ những tháng ngày đoàn lết chống giặc ngoại xâm, không chỉ có sự đùm bọc chở che của đồng bào mà cả núi rừng Việt Bắc cùng che chở cho chiến sĩ, cùng nhân dân đánh giặc.

- Là sự khẳng định tấm lòng sắc son gắn kết giữa quân và dân trong cuộc trường chinh của dân tộc *đất trời ta cả chiến khu một lòng.*

- Nhớ những địa danh đã đi vào lịch sử.

**4. Tính dân tộc và chất sử thi**

*Những đường Việt Bắc của ta*

*...*

*Mái đình Hồng Thái, cây đa Tân Trào*

- Việt Bắc không chỉ là bản tình ca mà còn là bản hùng ca về 15 năm kháng chiến gian khổ mà hào hùng của dân tộc. Đoạn thơ có sự kết hợp hài hòa giữa chất sử thi và chất trữ tình.

- Giữa bề bộn những kí ức và hoài niệm, dưới ngòi bút tinh tế tác giả đã tái hiện lại khí thế đấu tranh vô cùng mạnh mẽ của dân tộc. Mỗi câu thơ biểu tượng chó tinh thần quật cường, quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh.

- *Những đường Việt Bắc*: đây có thể là hình ảnh thực, những con đường hành quân đầy gian khổ hi sinh của những người chiến sĩ, những con đường gắn với nghĩa tình của quân và dân Việt Bắc suốt 15 năm kháng chiến. Cũng có thể mang nghĩa hàm ẩn cho con đường cách mạng, con đường giành độc lập tự do cho Tổ quốc.

- “*của ta”* là cách khẳng định chắc chắn và dứt khoát quyết tâm và khát vọng đứng lên làm chủ cuộc đời, làm chủ đất nước. ( có thể liên hệ bài Đất nước của Nguyễn Đình Thi: *Trời xanh đây là của chúng ta/ Núi rừng đây là của chúng ta*)

- Những người chiến sĩ quả cảm mang trong mình khát vọng giải phóng dân tộc ngày đêm chiến đấu không ngừng nghỉ. Khí thế ngút trời được thể hiện qua hàng loạt những từ láy “ *đêm đêm” rầm rập”, điệp điệp, trùng trùng*”. Khí thế xung trận rung trời chuyển đất được tiếp nối từ truyền thống đánh giặc của cha ông từ ngàn xưa ( có thể liên hệ Cáo Bình Ngô và Phú sông Bạch Đằng)

-Nỗi nhớ về những kỷ niệm kháng chiến:

+Những cảnh rộng lớn những hoạt động tấp nập sôi động của cuộc kháng chiến được tái hiện với bút pháp đậm nét tráng ca:

*Những đường Việt Bắc của ta*

*Đêm đêm rầm rập như là đất rung*

*Quân đi diệp điệp trùng trùng*

*Ánh sao đàu súng bạn cùng mũ nan*

*Dân công đỏ đuốc từng đoàn*

*Bước chân nát đá muốn tàn lửa bay*

-Nhịp thơ thay đổi từ nhịp chậm dài sang nhịp ngắn mạnh mẽ, dồn dập.

-Giọng thơ từ trầm lắng chuyển sang giọng sôi nổi náo nức.

- *Điệp điệp trùng trùng* được Tố Hữu sử dụng đầy sáng tạo. Từ láy dùng chỉ sự nối tiếp trùng điệp, bất tận của thiên nhiên được thi nhân sử dụng để miêu tả khí thế hào hùng của đoàn quân ra trận *xẻ* *dọc trường Sơn đi cứu nước mà lòng phơi phới dậy tương lai.*

- Trong khí thế hào hùng đó nổi bật lên là tinh thần đoàn kết toàn dân, sức mạnh dân tộc được thể hiện đặc sắc không chỉ qua khí thế xung trận của người chiến sĩ mà còn sự góp mặt tham gia của đồng bào, của những đoàn dân công tiếp lương tải đạn *“đỏ đuốc từng đoàn”*.

- *Ánh sao đầu súng* là hình ảnh vừa lãng mạn vừa hùng tráng, nó là biểu tượng cho hình ảnh người lính, *mũ nan* là hình ảnh cho dân công, cho nhân dân. *Ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan* cho thấy được sự gắn kết hài hòa, chặt chẽ bền chặt tạo nên sức mạnh đoàn kết dân tộc, tạo nên khí thế *rầm rập, đất rung*, *bước chân nát đá muôn tàn lửa bay.*

- Thủ pháp đối lập giữa hình ảnh trong cặp lục bát

*Nghìn dêm thăm thẳm sương dày*

*Đèn pha bật sáng như ngày mai lên*

Thể hiện bước chuyển mình của cuộc kháng chiến. Ánh sáng của ngọn đèn pha của những chuyến *xe không kính* trong khí thế *quyết tử cho Tổ quốc quyết* sinh của quân dân ta rực sáng xua tan màn đêm thăm thẳm sương mù của núi rừng, xua tan màn đêm nô lệ đến với ánh sáng của độc lập tự do, ánh sáng của niềm tin tất thắng của dân tộc với *Tin vui thắng trận trăm miền.*

*-* Niềm vui khắp mọi miền Tồ quốc, từ vùng núi phía bắc đến miền tây Nam bộ. Cùng với khúc hùng ca về khí thế xung trận của quân và dân ta là khúc khải hoàn ca về chiến thắng oanh liệt hào hùng của toàn dân tộc. Niềm vui chiến thắng gắn liền với hàng loạt địa danh trên khắp mọi miền Tổ quốc đã đi vào lịch sử nơi ghi dấu ấn của những tháng ngày kháng chiến gian khổ hi sinh mà oanh liệt hào hùng.

-Nhà thơ tiếp tục tập trung khắc hoạ hình ảnh Việt Bắc-quê hương cách mạng, nơi đặt niềm tin tưởng hy vọng của cả dân tộc thành một vùng đất linh thiêng không thể phai mờ.

*Ở đâu u ám quân thù*

*Nhìn lên Việt Bắc: cụ Hồ sáng soi*

*Ở đâu đau đớn giống nòi*

*Trông về Việt Bắc mà nuôi chí bền*

Cảm hứng về kháng chiến về cách mạng gắn liền với cảm hứng ca ngợi lãnh tụ (Việt Bắc và cụ Hồ là một) Đây là một đặc điểm thường thấy trong thơ Tố Hữu

**5. Những đặc sắc về nghệ thuật của đoạn thơ**.

Việt Bắc tiêu biểu cho phong cách thơ Tố Hữu:

-Tính trữ tình-chính trị: Việt Bắc là khúc hát ân tình thuỷ chung của những người cách mạng với lãnh tụ, với Đảng và cuộc kháng chiến.

-Giọng thơ tâm tình ngọt ngào tha thiết.

-Nghệ thuật biểu hiện giàu tính dân tộc: Thể hiện ở thể thơ lục bát, kết cấu đối đáp, nghệ thuật sử dụng hình ảnh và biện pháp so sánh ẩn dụ quen thuộc của ca dao.

**III. Tổng kết**.

-Nội dung: Tố Hữu đã thành công khi kết hợp nhuần nhuyễn nội dung chính trị và cảm xúc trữ tình.

-Hình thức nghệ thuật đậm đà tính dân tộc.